ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 117/KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 22 tháng 4 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Khắc phục vi phạm, khuyết điểm, hạn chế theo Kế hoạch số 204-KH/TU, ngày 10/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Thực hiện Kế hoạch số 217-KH/TU, ngày 28/3/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc khắc phục vi phạm, khuyết điểm theo Thông báo số 857-TB/UBKTTW, ngày 25/12/2024 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương; Kế hoạch số 03-KH/ĐU, ngày 11/3/2025 của Đảng ủy UBND tỉnh về việc khắc phục vi phạm, khuyết điểm theo Kế hoạch số 204-KH/TU, ngày 10/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Thông báo số 857-TB/UBKTTW, ngày 25/12/2024 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về thông báo kết luận giám sát Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy Lạng Sơn; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai khắc phục các vi phạm, khuyết điểm, hạn chế được chỉ ra cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đầy đủ, thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 217-KH/TU, ngày 28/3/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 03-KH/ĐU, ngày 11/3/2025 của Đảng ủy UBND tỉnh; nghiêm túc khắc phục những vi phạm, khuyết điểm, hạn chế đã được chỉ ra theo Kế hoạch số 204-KH/TU, ngày 10/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; xác định rõ trách nhiệm, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình cụ thể để khắc phục vi phạm, khuyết điểm đảm bảo thực chất, hiệu quả.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, đặc biệt là của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị đối với công tác quản lý các hoạt động trong Khu kinh tế cửa khẩu (Khu KTCK) và các cửa khẩu, lối mở biên giới trên địa bàn tỉnh; công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; đấu tranh phòng, chống tội phạm; chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Thực hiện rà soát, đánh giá việc thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách chưa triển khai hoặc đã triển khai nhưng có khó khăn, vướng mắc, không hiệu quả để chỉ đạo xử lý theo quy định, đảm bảo sử dụng có hiệu quả nguồn lực, phát huy tiềm năng, lợi thế của Khu KTCK, cửa khẩu và lối mở biên giới.

2. Yêu cầu

Kế hoạch khắc phục phải bám sát nội dung Kế hoạch số 204-KH/TU, ngày 10/01/2025, Kế hoạch số 217-KH/TU, ngày 28/3/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 03-KH/ĐU, ngày 11/3/2025. Đề ra giải pháp cụ thể, có

tính khả thi cao, gắn với trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị liên quan. Xác định rõ thời gian hoàn thành đối với từng nội dung khắc phục, đảm bảo tiến độ, tránh kéo dài, ảnh hưởng đến hoạt động chung. Kết quả thực hiện kế hoạch phải được tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh đúng thời hạn, đồng thời rút kinh nghiệm để nâng cao chất lượng quản lý, điều hành trong thời gian tới.

II. CÁC VI PHẠM, KHUYẾT ĐIỂM THEO KẾ HOẠCH SỐ 204-KH/TU CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

1. Các vi phạm, khuyết điểm theo Kế hoạch số 204-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

1.1. Chưa tham mưu cho Ban cán sự đảng UBND tỉnh báo cáo, đề xuất với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện dự án lập Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050: việc chủ trương chấm dứt hợp đồng tư vấn, thay đổi đơn vị tư vấn khác, thay đổi kinh phí lập quy hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước (NSNN) sang tiếp nhận tài trợ đối với dự án, trong khi kinh phí đã được UBND tỉnh phê duyệt dự toán từ nguồn NSNN, gói thầu tư vấn đã thực hiện được 50% theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy; để cơ quan tổ chức lập quy hoạch không tiếp nhận kinh phí tài trợ lập quy hoạch[1], vi phạm Luật Quy hoạch, Luật NSNN và Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ.

1.2. Thiếu lãnh đạo, chỉ đạo, thiếu kiểm tra, giám sát, để xảy ra nhiều vi phạm, khuyết điểm trong hoạt động của Khu KTCK, cửa khẩu và lối mở biên giới trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

1.2.1. *Trong lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai các văn bản của Đảng, Nhà nước.*

- Chậm tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế, trong khi Nghị định có những điều chỉnh nhằm hoàn thiện và tạo đà cho phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế[2].

- Chậm ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước tại Khu KTCK, các Khu công nghiệp, các cửa khẩu ngoài Khu KTCK, giữa Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, vi phạm Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ.

1.2.2. *Trong lãnh đạo, chỉ đạo ban hành cơ chế, chính sách, quy định của địa phương và công tác lập, quản lý, điều chỉnh quy hoạch trong Khu KTCK, cửa khẩu và lối mở biên giới.*

- Chưa đánh giá đầy đủ các yếu tố khách quan, chủ quan, tính khả thi khi tham mưu, đề xuất Chính phủ ban hành Nghị quyết số 111/NQ- CP ngày 23/9/2021 về việc thí điểm nhập khẩu dược liệu qua cửa khẩu song phương Chi

---

[1] Thảo luận, cho chủ trương tại Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy, kỳ Chuyên đề ngày 18/4/2023.

[2] Hơn 01 năm sau BTV Tỉnh ủy mới ban hành Nghị quyết số 136-NQ/TU, ngày 20/11/2023 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về xây dựng và phát triển Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn đến năm 2030; Ban cán sự đảng UBND tỉnh cũng chậm lãnh đạo, chỉ đạo UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị định này.

Ma, nên quá trình thực hiện không đạt được mục tiêu của Đề án[3].

- Để xảy ra vi phạm, khuyết điểm trong thực hiện các quy định liên quan đến việc tài trợ kinh phí lập quy hoạch của 11 hợp đồng tư vấn khảo sát, lập nhiệm vụ, lập quy hoạch trên địa bàn tỉnh[4], như: (1) Cơ quan tổ chức lập quy hoạch không tiếp nhận kinh phí tài trợ lập quy hoạch vào NSNN, một số dự án chưa được UBND tỉnh có văn bản chấp thuận tài trợ quy hoạch, vi phạm Luật Xây dựng, Luật Quy hoạch, Luật NSNN và Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ, nguy cơ gây thất thoát, lãng phí; (2) Không thẩm định năng lực, không đấu thầu để lựa chọn nhà thầu tư vấn lập đồ án quy hoạch, vi phạm Luật Xây dựng 2014; (3) UBND tỉnh không lập danh mục đồ án quy hoạch xây dựng đối với các quy hoạch xây dựng theo quy định, vi phạm Nghị định số 44/2015/NĐ-CP; (4) UBND tỉnh ban hành văn bản chấm dứt tài trợ lập quy hoạch trong khi một số dự án đã giải ngân một phần kinh phí và một số hợp đồng tư vấn quá hạn cam kết, nguy cơ gây lãng phí nguồn lực xã hội.

1.2.3. *Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh đối với người; xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập, quá cảnh, chuyển khẩu đối với phương tiện và hàng hóa và công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại tại Khu KTCK, cửa khẩu và lối mở biên giới.*

- Không kiểm tra công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước về phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, trong khi lĩnh vực này có nhiều vi phạm, khuyết điểm như: các cơ quan quản lý nhà nước tại cửa khẩu thiếu kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các doanh nghiệp kinh doanh bến bãi, lượng xe ra vào[5], tiềm ẩn nguy cơ gây thất thu NSNN; số vụ việc, vụ án về hành vi xuất cảnh, nhập cảnh hoặc ở lại Việt Nam trái phép còn nhiều; tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ với số lượng lớn, diễn biến phức tạp, tiếp tục thẩm thấu vào nội địa qua các cửa khẩu, đường mòn, lối mở biên giới trên địa bàn, gây ảnh hưởng đến an ninh kinh tế, tính cạnh tranh của thị trường.

- Thiếu lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra trong việc xây dựng và ban hành, sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh chưa bám sát vào Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia quy định về chế độ hội họp, báo cáo, dẫn đến từ năm 2021 đến nay, Ban Chỉ đạo họp ít hơn so với yêu cầu (đã tổ chức 07 cuộc/ít nhất 14 cuộc). Từ năm 2021 đến nay, Ban Chỉ đạo 389 tỉnh chưa thực hiện việc kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ, vi phạm Điều 2 Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh.

---

[3] Qua 02 năm thí điểm kể từ ngày 01/10/2021, chỉ nhập khẩu 01 lô hàng 23,4 tấn, trị giá 433.208 USD.

[4] Các dự án lập quy hoạch: Khu đô thị sinh thái Yên Trạch; phân khu phía Đông Nam, TP Lạng Sơn; Khu đô thị Green Garden; Khu đô thị Mỹ Sơn; Công viên trung tâm mới gắn hội chợ, khu du lịch sinh thái TP Lạng Sơn; Xây dựng vùng Cao Lộc-Lộc Bình-Đình Lập; Điều chỉnh quy hoạch xây dựng TP Lạng Sơn; Khu Công nghiệp tại xã Hòa Lạc, huyện Hữu Lũng; Phân khu du lịch, nhà ở xứ Lạng; Khu du lịch sinh thái và nhà ở Yên Thịnh, Hữu Liên; Phân khu KCN Hữu Lũng, *với tổng kinh phí tài trợ trên 26,4 tỷ đồng.*

[5] Số liệu của Bộ đội Biên phòng và Cục Hải quan tỉnh cung cấp so với các doanh nghiệp kinh doanh bến, bãi tại khu vực cửa khẩu có sự chênh lệch lớn số lượng xe ra vào các bến, bãi: tại cửa khẩu Chi Ma (năm 2021), Bộ đội Biên phòng cung cấp số liệu chênh lệch 8.822 xe; Chi cục Hải quan cung cấp số liệu chênh lệch 1.116 xe

- Để công tác phát hiện, bắt giữ, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại có một số vi phạm, khuyết điểm như: (1) Không thực hiện đầy đủ các hoạt động thẩm tra, xác minh để làm căn cứ xử phạt vi phạm hành chính[6], vi phạm Điều 3 Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 30/9/2020 của Bộ Công Thương và Điều 3 Luật Xử lý vi phạm hành chính; (2) Không thực hiện quyền giám sát của người có tài sản đấu giá, dẫn đến việc tổ chức đấu giá không thực hiện thông báo công khai đấu giá tài sản là tang vật vi phạm hành chính[7], vi phạm Điều 47, 57 Luật Đấu giá tài sản; (3) Thực hiện thẩm định giá hàng hóa vi phạm khi đã có cơ sở xác định tiền phạt theo giá trị hàng hóa tại tờ khai hải quan và hóa đơn thương mại[8], gây lãng phí thời gian và chi phí thẩm định giá, vi phạm Điều 60 Luật Xử lý vi phạm hành chính; (4) Không phân công lãnh đạo, điều tra viên, cán bộ điều tra để giải quyết nguồn tin về tội phạm theo đúng trình tự, thủ tục quy định về giải quyết tin báo về tội phạm[9], vi phạm Điều 9 Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT, ngày 29/12/2017 của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Viện kiểm sát nhân dân tối cao về Quy định việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố; (5) Biên bản không đầy đủ chữ ký các thành viên Hội đồng tiêu hủy hàng hóa là tang vật vi phạm hành chính[10], vi phạm Điều 4 Thông tư số 173/2013/TT-BTC ngày 20/11/2013 của Bộ Tài chính và khoản 1 Điều 3 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

1.3. Trong lãnh đạo, chỉ đạo việc lập, phân bổ, giao kế hoạch đầu tư công và việc thực hiện các dự án đầu tư bằng nguồn vốn trong và ngoài ngân sách nhà nước

1.3.1. *Thiếu lãnh đạo, chỉ đạo dẫn đến có nhiều vi phạm, khuyết điểm trong việc thực hiện các dự án đầu tư trong và ngoài ngân sách làm ảnh hưởng đến hiệu quả, môi trường đầu tư trên địa bàn, cụ thể:*

- Chậm lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục những vi phạm, khuyết điểm đã được chỉ ra[11] trong việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, hằng năm; việc phân bổ, giao kế hoạch vốn NSNN, vốn đối ứng ngân sách địa phương cho 03 chương trình mục tiêu quốc gia[12], trong việc phân bổ, giao kế

---

[6] Vụ việc Nguyễn Văn Lương có hành vi Kinh doanh hàng hóa nhập lậu; trị giá hàng hóa 866.250.000 đồng.

[7] (1) Vụ việc Lộc Văn Hưng có hành vi vận chuyển hàng hóa trong khu vực biên giới; trị giá hàng hóa 679.000.000 đồng; (2) Vụ việc Hoàng Văn Thiện, Hoàng Văn Lập và Nguyễn Văn Bằng có hành vi Vận chuyển hàng hóa trong khu vực biên giới không có giấy tờ; trị giá hàng hóa 319.800.000 đồng.

[8] Vụ việc Công ty TNHH Sinoma Cargo Việt Nam có hành vi nhập khẩu hàng cấm là 03 xe sơ mi rơ mooc chở cánh quạt tuabin điện gió và Mô- đun điều hợp dùng để vận chuyển cánh quạt tuabin điện gió; trị giá hàng hóa (theo tờ khai hải quan do doanh nghiệp tự khai) 6.155.855.481,6 đồng.

[9] (1) Vụ việc Hoàng Tiến Phi có hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; trị giá hàng hóa 314.500.000 đồng; (2). Vụ việc Đỗ Minh Tú có hành vi kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; trị giá hàng hóa 227.950.000 đồng.

[10](1) Vụ việc Hoàng Thị Kiều Anh có hành vi Kinh doanh hàng hóa nhập lậu, bán hàng hóa giả mạo nhãn hiệu, không niêm yết giá hàng hóa; trị giá hàng hóa 367.980.000 đồng; (2) Vụ việc Nguyễn Văn Lương có hành vi Kinh doanh hàng hóa nhập lậu; giá trị hàng hóa 866.250.000 đồng.

[11]Thông báo số 521/TB-KVX, ngày 15/11/2023 của Kiểm toán Nhà nước Khu vực X. Trong đó có một số dạng vi phạm đã được đề cập tại Kết luận thanh tra số 2199/KL-BKHĐT, ngày 16/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư việc chấp hành pháp luật về đầu tư công giai đoạn 2016-2019; việc đầu tư theo hình thức đối tác công- tư; việc chấp hành pháp luật về đầu tư giai đoạn 2015-2019 tại tỉnh Lạng Sơn.

[12] Gồm: Chương trình phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình giảm nghèo bền vững và Chương trình xây dựng nông thôn mới.

hoạch và sử dụng vốn dự phòng ngân sách Trung ương.

- Để một số doanh nghiệp hoạt động tại Khu KTCK chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính (nộp tiền thuê đất) với nhà nước, chưa thực hiện đúng tiến độ thi công, giấy phép[13].

- Để công tác giải phóng mặt bằng còn chậm, tỷ lệ bàn giao mặt bằng được còn thấp (509,9ha/9.298ha), làm chậm tiến độ đầu tư, ảnh hưởng đến hiệu quả thu hút đầu tư của tỉnh.

- Để xảy ra vi phạm, khuyết điểm trong quá trình thực hiện một số dự án/gói thầu bằng nguồn vốn trong và ngoài NSNN *(có Phụ lục chi tiết các dự án/gói thầu kèm theo).*

1.3.2. *Trong lãnh đạo, chỉ đạo chấp hành sau kết luận kiểm toán, thanh tra, kiểm tra, giám sát của tỉnh, của các Bộ ngành Trung ương*.

- Chậm được khắc phục triệt để một số nội dung đã được cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán chỉ ra[14].

- Việc thu hồi kinh phí sai phạm sau các kết luận thanh tra, kiểm toán chưa triệt để, một số đơn vị chưa nộp đủ vào NSNN[15] và một số nhà đầu tư dự án ngoài ngân sách chưa chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính về xây dựng theo quy định[16].

1.3.3. *Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp trong Khu KTCK:* công tác phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh tại khu vực cửa khẩu đôi khi chưa linh hoạt, kịp thời, hiệu quả chưa cao[17].

2. Khái quát nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân chủ quan

- Một số cấp, ngành chưa tập trung chỉ đạo, tham mưu xây dựng phát triển Khu KTCK. Công tác phổ biến và tuyên truyền pháp luật đến Nhân dân về quy hoạch xây dựng chưa sâu rộng, đầy đủ, kịp thời.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu có lúc, có nơi chưa sát sao; công tác kiểm tra, giám sát chưa được thực hiện thường xuyên; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có lúc chưa nghiêm, tinh thần, thái độ, trách nhiệm với công việc chưa cao.

---

[13] Phụ lục số 8, 13 Báo cáo số 583-BC/TU ngày 19/6/2024 của Tỉnh ủy Lạng Sơn.

[14] Như: chất lượng lập, thẩm định, phê duyệt, giao kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm, bố trí vốn NSĐP còn hạn chế; chất lượng lập, thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chưa cao, còn nhiều dự án, công trình trong kỳ quy hoạch, kế hoạch không thực hiện hoặc triển khai thực hiện chậm so với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt; tình trạng vi phạm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất ở cơ sở còn nhiều nhưng chưa được xử lý kịp thời hoặc xử lý không dứt điểm; còn xảy ra tình trạng dự án bến, bãi chưa hoàn thiện đầu tư xây dựng, thủ tục pháp lý nhưng vẫn được hoạt động.

[15] Còn 03 đơn vị chưa thực hiện đầy đủ với tổng số tiền 387,91 triệu đồng (Phụ lục 14 báo cáo số 538).

[16] Công ty CP đầu tư kinh doanh và XNK Việt Trung và Công ty CP đầu tư thương mại Phú Gia Hà Nội (dự án Chợ cửa khẩu Chi Ma); Công ty TNHH Tổng hợp Ngọc Anh (Dự án ĐTXD công trình dịch vụ thương mại khu cửa khẩu Chi Ma-Lạng Sơn); Công ty cổ phần đầu tư và phát triển hạ tầng Thiên Trường (dự án Bến xe ô tô XNK hàng hóa tại cửa khẩu phụ bản Chắt, huyện Đình Lập).

[17] Báo cáo số 235-BC/BCSĐ, ngày 01/11/2024 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh.

- Công tác rà soát, điều chỉnh quy hoạch theo định kỳ một số đồ án còn chậm triển khai. Một số đồ án quy hoạch không còn phù hợp, quá thời gian rà soát, chưa được đánh giá thực hiện công bố hủy bỏ.

- Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đã được tỉnh tập trung lãnh đạo chỉ đạo, tuy nhiên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu, nhiều dự án thiếu mặt bằng sạch để thực hiện đầu tư xây dựng, trong quá trình thực hiện còn phát sinh nhiều vướng mắc. Năng lực của một số chủ đầu tư còn hạn chế nên tiến độ triển khai một số dự án còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Công tác nhận định, dự báo tình hình, nghiên cứu thị trường, nghiên cứu các sản phẩm mới và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ, đào tạo đội ngũ cán bộ và người lao động có lúc, có việc chưa đáp ứng được yêu cầu,...

2.2. Nguyên nhân khách quan

- Việc triển khai thực hiện đầu tư theo quy hoạch còn hạn chế vì khối lượng và kinh phí thực hiện các cấp độ quy hoạch yêu cầu lớn, điều kiện ngân sách của địa phương còn khó khăn, nguồn vốn dành cho công tác lập quy hoạch chưa đáp ứng được yêu cầu; hệ thống hạ tầng kỹ thuật xây dựng chưa được đồng bộ.

- Nhu cầu nguồn lực đầu tư phát triển khu vực cửa khẩu là rất lớn trong khi đó Lạng Sơn là một tỉnh còn khó khăn, khả năng bố trí vốn cho đầu tư phát triển còn hạn hẹp, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển. Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn là một trong 8 khu kinh tế cửa khẩu trọng điểm đầu tư từ ngân sách nhà nước, tuy nhiên trên thực tế Trung ương chưa có cơ chế, chính sách đặc thù để tập trung hỗ trợ đầu tư dẫn tới khó khăn về nguồn lực để đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng[18].

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quy hoạch còn bất cập, chồng chéo, nhiều nội dung không thống nhất giữa pháp luật chuyên ngành và pháp luật về quy hoạch xây dựng. Một số văn bản pháp lý, văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện một số chế độ chính sách ban hành còn vướng mắc, chưa đầy đủ, đồng bộ. Việc thực hiện trình tự, thủ tục đầu tư một số dự án, chuyển đổi đất lúa, đất rừng thuộc thẩm quyền của các cơ quan Trung ương còn chậm.

- Các văn bản hướng dẫn dưới Luật với các điều kiện thực tế phát triển kinh tế - xã hội của địa phương có phát sinh một số mâu thuẫn, chồng chéo; quy trình giải quyết TTHC phát sinh thêm thời gian do cần xin ý kiến của một số cấp có thẩm quyền liên quan chưa được quy định tại văn bản Luật[19].

---

[18] Cơ chế chính sách, ưu đãi đầu tư vào Khu KTCK và các khu vực cửa khẩu đều nằm trong khung pháp luật hiện hành áp dụng chung như các ngành, khu vực khác trên cả nước.

[19] Như về thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt: theo quy định tại khoản 4, Điều 18, Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền, quy định: *"4. Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ: Quốc phòng, Công an, Ngoại giao, Tài chính, Công Thương, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân tỉnh biên giới có cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính lập, thẩm định quy hoạch xây dựng khu vực cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính, trình Chính phủ phê duyệt"*. Mâu thuẫn với quy định về thẩm quyền thẩm định, phê duyệt đối với các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng được quy định tại Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch 2018 và Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020, quy định UBND cấp tỉnh, cấp huyện phê duyệt. Việc đưa thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt đến cấp Bộ và Thủ tướng Chính phủ

- Địa hình Khu KTCK chủ yếu là đồi núi, diện tích đất bằng ít, thiếu mặt bằng sạch để huy động các nhà đầu tư chiến lược tham gia đầu tư, ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư trong Khu KTCK, nhất là đối với việc phát triển các khu chức năng.

- Hoạt động kinh tế cửa khẩu, xuất nhập khẩu hàng hóa, thương mại biên giới còn chịu tác động của nhiều yếu tố, chính sách phía Trung Quốc và các nước, ảnh hưởng lớn tới hoạt động thu hút đầu tư, kinh doanh xuất nhập khẩu qua địa bàn tỉnh.

- Giai đoạn 2016-2020 Nhà nước có sự điều chỉnh vĩ mô về chính sách xuất nhập khẩu; giai đoạn 2020-2022 lại tiếp tục bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid-19 nên một số cửa khẩu, nhất là cửa khẩu phụ lượng hàng hóa qua lại giảm mạnh, có cửa khẩu vẫn bị đóng cửa đến hiện nay. Điều đó đã ảnh hưởng lớn đến tính hiệu quả kinh tế của các dự án đầu tư ngoài ngân sách, chính vì vậy một số nhà đầu tư đã bỏ ra một số kinh phí lớn để đầu tư, nhưng không thể tiếp tục triển khai vì không còn hiệu quả, dẫn đến tình trạng dự án dang dở, khó xử lý dứt điểm.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

1. Những nhiệm vụ, giải pháp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để hoàn thành và chuyển biến ngay

1.1. Khắc phục các khuyết điểm về việc chưa kịp thời quán triệt, triển khai các văn bản của Đảng, Nhà nước

a) Thường xuyên rà soát các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh liên quan đến ngành, lĩnh vực mình; trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được phân công chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh kịp thời ban hành văn bản thuộc trách nhiệm, thẩm quyền phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và đạt hiệu quả.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2025.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: các sở, ban, ngành.

b) Chủ động rà soát, đề xuất kiện toàn, sửa đổi quy chế làm việc, quy chế hoạt động của các Ban Chỉ đạo, các Tổ công tác của tỉnh để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, đảm bảo công việc được thực hiện liên tục không bị gián đoạn; đồng thời yêu cầu các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác phát huy tối đa hiệu quả, vai trò và trách nhiệm của mình trong việc triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2025.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: các sở, ban, ngành là cơ quan thường trực của các Ban Chỉ đạo, các Tổ công tác của tỉnh.

---

cũng gây khó khăn bất cập (mất nhiều thời gian) trong thực tế khi triển khai thực hiện trên địa bàn các địa phương có cửa khẩu chính, cửa khẩu quốc tế.

1.2. Khắc phục khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh đối với người; xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập, quá cảnh, chuyển khẩu đối với phương tiện và hàng hóa và công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại tại Khu KTCK, cửa khẩu và lối mở biên giới:

a) Tăng cường, nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, điều hành của các cơ quan và các hoạt động liên quan đến Khu KTCK, cửa khẩu, lối mở biên giới theo quy định của pháp luật.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2025

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan, các lực lượng chức năng tại các cửa khẩu *(Sở Công Thương, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Chi cục Hải quan khu vực VI, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và các đơn vị kiểm dịch).*

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành liên quan.

b) Thành lập Tổ công tác liên ngành kiểm tra, giám sát thường xuyên hoạt động tại các cửa khẩu, lối mở nhằm phát hiện sớm và xử lý nghiêm vi phạm về buôn lậu, gian lận thương mại, xuất nhập cảnh trái phép. Xử lý nghiêm và đúng quy định của pháp luật các trường hợp vi phạm *(không kê khai đầy đủ lượng xe ra vào, không nộp đủ thuế)*. Ban hành kế hoạch cao điểm chống buôn lậu, gian lận thương mại, tập trung vào các tuyến đường mòn, lối mở biên giới và các mặt hàng có nguy cơ buôn lậu, gian lận cao *(điện tử, thuốc lá, thực phẩm, dược liệu,...)*.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2025

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành liên quan.

c) Tăng cường công tác tuyên truyền các quy định của pháp luật về xuất nhập cảnh, những hệ lụy, rủi ro của việc xuất cảnh trái phép cũng như các quy định của pháp luật về xử lý đối với tội phạm và phương thức, thủ đoạn của loại tội phạm này,... góp phần nâng cao nhận thức để Nhân dân tích cực tham gia tố giác tội phạm, chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật về xuất nhập cảnh; không tham gia hoặc tiếp tay cho các đối tượng phạm tội. Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế trong công tác đấu tranh nhằm tạo cơ sở pháp lý để các lực lượng chức năng trong và ngoài nước thực hiện hoạt động trao đổi thông tin, phối hợp tổ chức các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm nhằm kịp thời truy quét, triệt phá các đường dây tổ chức, đưa dẫn người xuất cảnh, nhập cảnh trái phép.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2025

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành liên quan.

d) Kiện toàn, củng cố Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, phân công rõ trách nhiệm các thành viên trong việc kiểm tra, giám sát định kỳ tại các cửa khẩu, lối mở

biên giới; nghiên cứu sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, tăng tần suất họp giao ban để kịp thời giải quyết các vướng mắc, điều chỉnh phương án chống buôn lậu hiệu quả hơn.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2025

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành liên quan.

đ) Quán triệt toàn bộ quy định về xử phạt vi phạm hành chính, tố giác tội phạm, đấu giá tài sản tịch thu, tiêu hủy hàng cấm, hàng vi phạm,…; chấm dứt tình trạng làm thiếu quy trình, hồ sơ không đầy đủ chữ ký, không thực hiện giám sát của chủ tài sản đấu giá, gây thất thoát, lãng phí.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2025

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Sở Công Thương, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Chi cục Hải quan khu vực VI.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành liên quan.

e) Tổ chức theo dõi, kiểm tra công tác thi hành pháp luật vi phạm hành chính. Tổ chức tập huấn chuyên sâu cho cán bộ, công chức về xử lý vi phạm hành chính nhằm nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý vi phạm hành chính trong phòng, chống buôn lậu và gian lận thương mại và hàng giả.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2025.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành liên quan.

1.3. Khắc phục các khuyết điểm về việc thiếu lãnh đạo, chỉ đạo dẫn đến có nhiều vi phạm, khuyết điểm trong việc thực hiện các dự án đầu tư trong và ngoài ngân sách làm ảnh hưởng đến hiệu quả, môi trường đầu tư trên địa bàn*:*

a) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, 2026-2030 và kế hoạch hằng năm; việc phân bổ, giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước, vốn đối ứng ngân sách địa phương cho 03 chương trình mục tiêu quốc gia, trong việc phân bổ, giao kế hoạch và sử dụng vốn dự phòng ngân sách Trung ương. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính với nhà nước của các doanh nghiệp, kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm theo quy định pháp luật.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2025

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành liên quan.

b) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức rà soát, thống kê, đánh giá tổng thể, toàn diện các dự án đầu tư trên địa bàn Khu KTCK nói riêng và địa bàn tỉnh nói chung, bao gồm: dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách; dự

án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP); dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước. Các nội dung rà soát tập trung vào những dự án chậm tiến độ, hiệu quả thấp, có nguy cơ thất thoát, lãng phí nguồn lực đất đai, tài nguyên, khoáng sản, vốn đầu tư; các công trình, dự án gặp khó khăn, vướng mắc, chậm đưa đất vào sử dụng, bỏ hoang, gây lãng phí tài nguyên. Qua đó, xác định cụ thể nội dung vướng mắc, nguyên nhân, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, chủ thể liên quan và thời hạn giải quyết. Tham mưu các giải pháp xử lý cụ thể, đề xuất phương án tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tiến độ triển khai các dự án.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2025

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành liên quan.

c) Yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan chủ động phối hợp tham mưu giải quyết dứt điểm các vi phạm, khuyết điểm trong quá trình thực hiện các dự án/gói thầu bằng nguồn vốn trong và ngoài NSNN đã được chỉ ra tại Kế hoạch số 204-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2025

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: các cơ quan, đơn vị được phân công tại Phụ lục kèm theo.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành liên quan.

d) Thực hiện quyết liệt công tác giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư, nhất là các dự án đầu tư trọng điểm về giao thông, khu công nghiệp, khu đô thị mới, dự án vướng mắc kéo dài nhiều năm; kịp thời xem xét, tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2025.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành liên quan.

đ) Khẩn trương rà soát, tổng hợp báo cáo về các vi phạm, khuyết điểm đã được cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán chỉ ra nhưng chưa được khắc phục; chỉ rõ nguyên nhân cụ thể qua đó đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2025

- Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành.

e) Nghiêm túc rút kinh nghiệm; khẩn trương tham mưu lập danh mục đồ án quy hoạch xây dựng đối với các quy hoạch xây dựng theo quy định, đảm bảo việc tiếp nhận tài trợ kinh phí lập quy hoạch cần tuân thủ theo đúng quy định của phạm Luật Xây dựng, Luật Quy hoạch, Luật NSNN; Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2025

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, các sở, ban, ngành liên quan.

g) Tiếp tục theo dõi và tham mưu việc thực hiện Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế, kịp thời cập nhật và tham mưu việc triển khai thực hiện khi có Nghị định sửa đổi hoặc thay thế Nghị định số 35/2022/NĐ-CP của Chính phủ để đảm bảo đồng bộ, kịp thời trong công tác quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2025.

- Cơ quan, đơn vị chủ trì: Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành liên quan.

h) Tăng cường phối hợp, nâng cao tính chủ động, linh hoạt trong việc giải quyết các vấn đề phát sinh tại khu vực cửa khẩu, đảm bảo kịp thời, hiệu quả. Tổ chức triển khai thực hiện nhanh chóng, công khai, minh bạch các quy trình, yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh; tăng cường nghiên cứu, trao đổi, hội đàm với các cơ quan hữu quan phía Quảng Tây (Trung Quốc) để tạo sự đồng thuận, có giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu và thống nhất giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2025

- Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành, các lực lượng chức năng tại cửa khẩu, UBND các huyện, thành phố trong Khu KTCK và các huyện biên giới.

2. Nhiệm vụ, giải pháp chung thực hiện thường xuyên

2.1. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị tập trung nghiên cứu chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy có liên quan đến ngành, lĩnh vực của mình, từ đó kịp thời tham cho UBND tỉnh, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, các quy định của pháp luật và văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương; tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo để nâng cao chất lượng tham mưu của UBND tỉnh, các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2.2. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện nhiệm vụ và thực hiện trách nhiệm nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thường xuyên phối hợp chặt chẽ, kịp thời rà soát, đề xuất với UBND tỉnh các giải pháp, cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội phù hợp trong giai đoạn mới.

2.3. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ nội dung, kết quả kiểm điểm, rút kinh nghiệm tại đơn vị *(đã triển khai theo Kế hoạch số 217-KH/TU, ngày 28/3/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)* nghiêm túc triển khai thực hiện các giải pháp khắc phục. Đồng thời nâng cao nhận thức về trách nhiệm của

cấp ủy, chính quyền về vị trí, vai trò, tầm quan trọng trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh. Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt có trọng tâm, trọng điểm trong triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

(Phụ lục phân công nhiệm vụ gửi kèm theo Kế hoạch này).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố có liên quan căn cứ Kế hoạch số 204-KH/TU, ngày 10/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm khắc phục triệt để các nội dung hạn chế, vi phạm, khuyết điểm đã được phát hiện, kết luận tại Thông báo số 857-TB/UBKTTW ngày 25/12/2024 của Uỷ ban Kiểm tra Trung ương. Thực hiện báo cáo tiến độ và kết quả khắc phục vi phạm, khuyết điểm theo định kỳ hằng năm *(trước ngày 10/12)*, hoặc khi có yêu cầu.

2. Từng đồng chí lãnh đạo UBND tỉnh theo lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch.

3. Giao Văn phòng UBND tỉnh tham mưu chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng uỷ UBND tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị: TC, XD, CT, NNMT, KHCN, BQL Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn, CA tỉnh, Chi Cục HQ KV VI, BCH BĐBP, VP UBND tỉnh, BQL dự án đầu tư xây dựng tỉnh, UBND TP Lạng Sơn, UBND huyện Cao Lộc, Cty CP Cấp thoát nước Lạng Sơn, BCĐ 389 tỉnh;
- C,PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, KTTH (LC).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hồ Tiến Thiệu